

Bản án số: 198/2019/HS-PT
Ngày: 31-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch;

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Bà Nguyễn Thị Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 216/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị M. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 254/2019/HS-ST ngày 16/10/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thị M, sinh năm 1975, tại tỉnh Đồng Tháp. Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Số nhà A, Khu phố 1, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc P (không rõ năm sinh) và bà Dương Thị H (không rõ năm sinh); bị cáo có 02 người con (người con lớn sinh năm 1995, người con nhỏ sinh năm 2001); tiền án: Không; tiền sự: Bị cáo M bị Công an phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền theo Quyết định số 271/QĐ-XPVPHC ngày 22/02/2019; ngày 30/5/2019 bị cáo M mới nộp phạt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/5/2019; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Minh: Ông Lê Đình T là Luật sư của Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn B thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

Trong vụ án còn có 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 27/02/2019, Nguyễn Thị M cùng bà Ngô Thị T, bà Nguyễn Thị Bích Th và bà Huỳnh Thị M cùng đến nhà của bà Nguyễn Thị H tại địa chỉ số B, khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương để đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền. Bà H đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình để lấy tiền xâu. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc các bà M, T, Th và M đang đánh bạc thì bị Công an phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật gồm: 3.300.000 trên chiếu bạc (190.000 đồng tiền xâu và 3.110.000 đồng đang sử dụng đánh bạc), 03 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng.

Qua điều tra xác định:

Nguyễn Thị M mang theo số tiền 900.000 đồng để đánh bạc, thắng được 200.000 đồng, bị thu giữ 1.100.000 đồng.

Ngô Thị T mang theo số tiền 900.000 đồng để đánh bạc, không thắng không thua, bị thu giữ 900.000 đồng.

Nguyễn Thị Bích Th mang theo số tiền 810.000 đồng để đánh bạc, thắng 290.000 đồng, bị thu giữ 1.100.000 đồng.

Huỳnh Thị M mang theo số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, thua 490.000 đồng, bị thu giữ 10.000 đồng.

Đối với hành vi của bà H cho bị cáo M và những người khác vào nhà của mình để đánh bạc; hành vi của bà T, bà Th và bà M tham gia đánh bạc chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Công an thị xã T đã quyết định xử phạt hành chính.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 254/2019/HS-ST ngày 16/10/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 29/10/2019, bị cáo Nguyễn Thị M làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thị M là có căn cứ, đúng

người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp giấy xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn và giấy chứng nhận hộ nghèo. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được chứng cứ chứng minh bị cáo là lao động chính trong gia đình, là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cha mẹ. Do đó, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày nội dung bào chữa: Không có ý kiến về tội danh và hình phạt đối với bị cáo; bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cha mẹ già; trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình.

Bị cáo Nguyễn Thị M nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được ở ngoài để bị cáo có điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị M đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 27/02/2019, tại nhà bà Nguyễn Thị H địa chỉ số B, khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thị M cùng các bà Ngô Thị T, Nguyễn Thị Bích Th và Huỳnh Thị M thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức “đánh bài tứ sắc” được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.110.000 đồng. Bị cáo M đã có tiền sự về hành vi đánh bạc. Do đó, hành vi của bị cáo M thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo M là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo M nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa việc xử phạt vi phạm hành chính nhưng lại tiếp tục phạm tội mới thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Bị

cáo M có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị M. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T và giấy chứng nhận hộ nghèo. Tuy nhiên, giấy chứng nhận hộ nghèo được Ủy ban nhân dân xã T cấp vào ngày 01/01/2020 và được chứng thực bản sao vào ngày 26/12/2019 là không phù hợp về mặt thời gian; bị cáo cũng không có tên thành viên trong giấy chứng nhận hộ nghèo. Mặt khác, cha mẹ bị cáo có 04 người con đã trưởng thành, bị cáo không cung cấp được chứng cứ chứng minh bị cáo là lao động chính trong gia đình và là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cha mẹ nên không được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa việc xử phạt vi phạm hành chính nhưng lại tiếp tục phạm tội mới thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo nhưng không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[7] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo M phải nộp do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 254/2019/HS-ST ngày 16/10/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị M phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;	1
- TAND thị xã T;	2
- VKSND thị xã T;	1
- Chi cục THADS thị xã T;	1
- Phòng PV06 Công an tỉnh BD;	1
- Công an thị xã T;	1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Trại Tạm giam Công an tỉnh BD;	1
- Bị cáo;	1
- Tổ Hành chính Tư pháp;	2
- Lưu: HSPA, Tòa HS.	2

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Ngọc Thạch

